

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 02 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Dương Thị Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Đinh Thanh Hoàn** và ông **Nguyễn Thế Căn**

- Thư ký phiên tòa: bà **Đặng Thu Trang** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Đặng Quang Quyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên: **Châu Ngọc V** (không có tên gọi khác), sinh ngày 30 tháng 01 năm 1995 tại Núi Thành, Quảng Nam.

Nơi thường trú: thôn X, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe đầu kéo; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Châu Ngọc V và bà: Ngô Thị H; vợ: Bùi Thị N, có 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 29/8/2013, Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đầu thú ngày 04/10/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2/Họ và tên: **Trần Hữu Q** (không có tên gọi khác), sinh ngày 08 tháng 9 năm 1984, tại Thăng Bình, Quảng Nam.

Nơi thường trú: thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hữu T và bà: Phạm Thị L; vợ: Nguyễn Thị Mỹ K, có 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 29/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 (mười hai) tháng, chấp hành xong ngày 11/8/2019.

Bị bắt quả tang ngày 04/10/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt;

- *Người làm chứng*: Nguyễn Quang H.

- *Người chứng kiến*: Bùi Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 26/9/2022, Châu Ngọc V đến ăn cơm tại quán Anh Thư ở cổng cảng Thành Đạt thuộc khu 7, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, thì gặp đối tượng tên là Lưu Quý Hòa và đối tượng tên là Hiếu (không rõ lai lịch, địa chỉ). Tại đây, Hoà rủ Vĩnh và Hiếu góp tiền để mua ma túy về cùng sử dụng, Vĩnh và Hiếu đồng ý. Cả ba thống nhất Hoà và Hiếu góp 500.000 đồng, còn Vĩnh góp 300.000 đồng, đưa cho Hoà liên hệ mua ma túy. Sau đó Hoà liên lạc và đưa 800.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết để mua ma túy, người đàn ông hẹn khi nào có ma túy sẽ giao sau. Ngày 30/9/2022, Hoà và Hiếu về thành phố Đà Nẵng nên Hoà bảo Vĩnh liên lạc với người đàn ông để lấy ma túy. Chiều ngày 04/10/2022, Vĩnh cùng Trần Hữu Q đang ở cảng Thành Đạt, thì người đàn ông bán ma túy liên lạc với Vĩnh hẹn giao ma túy. Vĩnh đặt vấn đề nhờ Quang đi lấy giúp ma túy về rồi Vĩnh cùng Quang sử dụng thì Quang đồng ý. Sau đó Quang gọi điện thoại cho người đàn ông hẹn gặp ở cổng chính cảng Thành Đạt để giao ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Quang đến điểm hẹn gặp và nhận của người đàn ông 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng túi ma túy. Sau khi nhận ma túy, Quang đi bộ về phía cổng cảng Thành Đạt, thì bị Tổ công tác của Công an phường Hải Yên phối hợp với Công an xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái kiểm tra, bắt quả tang; thu giữ trong lòng bàn tay phải của Quang 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong đựng 01 túi nilon kích thước (7,5x4)cm chứa chất tinh thể màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim số 0795.736.224.

Cùng ngày, biết hành vi phạm tội đã bị phát hiện, Châu Ngọc V đến Công an phường Hải Yên đầu thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO gắn sim số 0901.169.127.

Tại bản Kết luận giám định số 1687/KL-KTHS ngày 10/10/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật thu giữ của Trần Hữu Q gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,216 gam (không phẩy hai một sáu gam).

Quá trình điều tra Châu Ngọc V và Trần Hữu Q khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người làm chứng, anh Nguyễn Quang Hưng có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung không thừa nhận có liên quan đến việc giới thiệu

người bán ma túy cho Vĩnh, Hòa và Hiếu.

Người chứng kiến, anh Bùi Văn T có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung anh được mời chứng kiến việc cơ quan chức năng kiểm tra đối với Trần Hữu Q và phù hợp về thời gian, địa điểm thể hiện tại biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSMC, ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố các bị cáo Châu Ngọc V và Trần Hữu Q đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của các bị cáo, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS;

- Xử phạt: bị cáo Châu Ngọc V từ 18 tháng đến 21 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 04/10/2022.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS;

- Xử phạt: bị cáo Trần Hữu Q từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 04/10/2022.

**) Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.*

**) Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS;*

- Tịch thu tiêu hủy: 0,17g ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong theo quy định của pháp luật;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone tạm giữ của Trần Hữu Q và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh tạm giữ của Châu Ngọc V;

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tại phiên tòa các bị cáo tiếp tục không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: đánh giá nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến trên cơ sở kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 17 giờ 00 phút ngày 04/10/2022, tại khu 7, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh Châu Ngọc V và Trần Hữu Q có hành vi mua, cất giấu trái phép 0,216g (không phẩy hai một sáu gam) Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Do đó, hành vi nêu trên của các bị cáo Châu Ngọc V và Trần Hữu Q đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

Điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) .., Methamphetamine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

[3]. Xét tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu

nghiện ma túy của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần có hình phạt tương xứng, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[4]. Về vai trò trong vụ án: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Vĩnh là người khởi xướng rủ bị cáo Quang nhận giúp ma túy về cùng sử dụng nên giữ vai trò chính, bị cáo Quang là người tích cực giúp Vĩnh, trực tiếp đi nhận ma túy, do đó bị cáo Quang có vai trò sau bị cáo Vĩnh.

[5]. Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Châu Ngọc V sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo Vĩnh và bị cáo Quang đều có nhân thân xấu. Ngày 29/8/2013, Châu Ngọc V bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/01/2019, Trần Hữu Q bị Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 (mười hai) tháng, chấp hành xong ngày 11/8/2019. Do đó, Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc, xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy họ là đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định mức hình phạt nghiêm ở trong khung đã truy tố đối với các bị cáo và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[7]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố Móng Cái là 0,17g ma túy loại Methamphetamine và vỏ bao gói trong niêm phong số 1687/GĐMT theo đúng

quy định của pháp luật đây là những vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật không có giá trị sử dụng, do đó căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi, bên trong lắp 01 (một) sim tạm giữ của Trần Hữu Q và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, bên trong lắp 01 (một) sim tạm giữ của Châu Ngọc V là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, do đó căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: cần buộc các bị cáo Châu Ngọc V và Trần Hữu Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định về pháp luật án phí.

[9]. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án, có đối tượng tên Hiếu góp tiền cùng Vĩnh mua ma túy và người đàn ông bán ma túy, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ đề xử lý.

Đối với Lưu Quý Hoà, qua xác minh thể hiện Hoà vắng mặt tại nơi cư trú, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận Hoà đồng phạm với Vĩnh và Quang về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: các bị cáo Châu Ngọc V và Trần Hữu Q

Phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Châu Ngọc V 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/10/2022.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Hữu Q 15 (*mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/10/2022.

II. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi: “Phòng kỹ thuật hình sự. Đội giám định số: 1687/KL-KTHS. Mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số 1687 ngày 10 tháng 10 năm 2022”; 01 (một) vỏ bao thuốc lá;

2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu ghi, số Imei: 3561420947258086, bên trong lắp 01 sim máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, bên trong lắp 01 (một) sim.

Tình trạng vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng số 56/2023/THA, ngày 02/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

III. Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Châu Ngọc V và Trần Hữu Q, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, số tiền là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

IV. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Nhà Tạm giữ Công an thành phố Móng Cái;
- Bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án HS+DS;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Thị Thu Hà